TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HÒA THÀNH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2025/DS-ST
Ngày: 11/4/2025
V/v "***Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản***"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HÒA THÀNH, TỈNH TÂY NINH

Với Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*:* Bà Dương Thị Ánh Nhung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Quang Truyền.

2. Ông Tô Hiền Đức.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Nguyễn Thanh Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Lâm Thúy Vi – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số: 477/2024/TLST-DS, ngày 04 tháng 11 năm 2024 về việc "***Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản***" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2025/QĐXXST-DS ngày 24 tháng 02 năm 2025, giữa các đương sự:

1, Nguyên đơn: Bà Võ Ngọc Y, Sinh năm: 1987; Trú tại: Tổ 18, ấp Thanh S, xã Thanh Điền, Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

2, Bị đơn: Ông Dương Hồng Q, Sinh năm: 1981; Trú tại: Số 01, hẻm 01, đường Phạm Văn Đồng, Khu phố 1, phường Long Hoa, thị xã Hòa Thành, Tây Ninh.

(Bà Y có đơn đề nghị giải quyết xét xử vắng mặt; ông Q vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Tại đơn khởi kiện đề ngày 30/10/2024 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Võ Ngọc Y trình bày:***

Bà quen biết ông Q là do ông chuyên đi làm dịch vụ cò giấy tờ, quen khoản 01 năm, bà có giao cho ông làm giấy tờ đất của bà.

Ngày 28/12/2023, ông Q có vay của bà số tiền 100.000.000 đồng, lãi suất 3%/tháng. Ngày 10/01/2024, ông Q có vay của Bà số tiền 100.000.000 Đồng, lãi suất 3%/tháng.

Do quen biết nên Bà thống nhất để ông Q ghi ngày vay là ngày 10/01/2024 cho tiện tính tiền.

Cả 02 khoảng tiền vốn, ông Q có đóng tiền lãi 02 tháng là 6.000.000 Đồng/tháng, là 12.000.000 Đồng.

Nay Bà yêu cầu tòa án giải quyết buộc ông Q phải trả tiền vốn vay là 200.000.000 đồng và tiền lãi theo quy định.

*Bị đơn ông Dương Hồng Q vắng mặt nên không trình bày.

**** Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Hòa Thành phát biểu ý kiến:***

Về thủ tục tố tụng: Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng.

Về nội dung vụ án: Căn cứ Điều 463, 466, 468 BLDS và Nghị quyết 326 của UBNTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án nhân dân đề nghị hội đồng xét xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện tranh chấp vay tài sản của bà Võ Ngọc Y đối với ông Dương Hồng Q. Buộc ông Dương Hồng Q có trách nhiệm trả cho cho bà Võ Ngọc Y số tiền nợ gốc là 200.000.000 đồng và tiền lãi theo quy định.

Xác định nghĩa vụ chịu án phí sơ thẩm của đương sự theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn bà Võ Ngọc Y có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; bị đơn ông Dương Hồng Q đã được toà án tống đạt hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt, nên HĐXX xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại Điều 227, 228, 238 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Nội dung vụ án:

[**2.1**] Về tiền vay:

Bà Yến quen biết ông Q là do ông Q chuyên đi làm dịch vụ cò giấy tờ, quen biết khoản 01 năm, bà có giao cho ông làm giấy tờ đất của bà. Bà Y có cho ông Q vay các khoản tiền cụ thể như sau:

Ngày 10/01/2024, ông Q có vay của Bà số tiền 100.000.000 đồng, lãi suất 3%/tháng; thời hạn vay 03 năm.

Ngày 10/01/2024, ông Q có vay của Bà số tiền 100.000.000 đồng, lãi suất 3%/tháng, không thỏa thuận ngày trả.

Sau khi vay tiền ông Q đóng cho bà Y số tiền lãi là 12.000.000 Đồng, đến nay không trả thêm khoản tiền nào cho bà Y. Bà Y yêu cầu ông Q phải trả cho bà tiền vốn vay còn nợ là 200.000.000 đồng và tiền lãi theo quy định.

Tòa án đã tống đạt hợp lệ cho ông Q, nhưng ông vẫn vắng mặt không trình bày ý kiến cho Tòa án, xem như ông từ bỏ quyền tự bảo vệ quyền lợi của mình.

[**2.2**] Về tiền lãi vay:

Các bên thỏa thuận trong giấy nợ mức lãi suất là 3%/tháng, đây là khoản lãi suất vượt quá quy định nên căn cứ Điều 468 Bộ luật Dân sự, mức lãi suất được tính là 1,67%/tháng.

Cùng ngày 10/01/2024, ông Q có vay của bà Y số tiền 200.000.000 đồng, tính đến nay là 15 tháng (làm tròn); tiền lãi là: 200.000.000 đồng x 1,67%/tháng x 15 tháng = 50.100.000 đồng.

Ông Q đã trả số tiền lãi là 12.000.000 đồng, nên ông phải tiếp tục trả số tiền lãi là 38.100.000 đồng.

Tổng cộng tiền vốn, tiền lãi là: 238.100.000 đồng (Hai trăm, ba mươi tám triệu, một trăm nghìn) đồng (trong đó tiền vốn là 200.000.000 đồng, tiền lãi là 38.100.000 đồng).

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Võ Ngọc Y đối với ông Dương Hồng Q. Buộc ông Dương Hồng Q phải trả cho bà Võ Ngọc Y số tiền là 238.100.000 đồng (Hai trăm, ba mươi tám triệu, một trăm nghìn) đồng (trong đó tiền vốn là 200.000.000 đồng, tiền lãi là 38.100.000 đồng).

[3] Về án phí:

Bà Võ Ngọc Y không phải chịu án phí.

Ông Dương Hồng Q phải chịu án phí theo quy định.

[4] Các đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành về việc giải quyết vụ án là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật và phù hợp với những nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Võ Ngọc Y đối với ông Dương Hồng Q.

Buộc ông Dương Hồng Q có nghĩa vụ trả cho bà Võ Ngọc Y số tiền số tiền là 238.100.000 đồng (Hai trăm, ba mươi tám triệu, một trăm nghìn) đồng (trong đó

tiền vốn là 200.000.000 đồng, tiền lãi là 38.100.000 đồng).

Kể từ ngày 12/4/2025, nếu ông Dương Hồng Q không thi hành số tiền nêu trên, thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả cho bên được thi hành án khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Hoàn trả cho bà Võ Ngọc Y số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5000.000 (Năm triệu) đồng theo biên lai thu số 0011734, ngày 01/11/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Hoà Thành, tỉnh Tây Ninh.

Ông Dương Hồng Q phải chịu số tiền là 11.905.000 (Mười một triệu, chín trăm lẻ năm nghìn) đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án dân sự sơ thẩm xử công khai, báo cho các đương sự biết được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Tòa án tống đạt hợp lệ./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND TX Hòa Thành;
- Chi cục THADS TX Hòa Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án.

Dương Thị Ánh Nhung